

Dự báo – Đợt review chỉ số STOXX Vietnam TMI tháng 3/2026

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid (TMI) – chỉ số tham chiếu của quỹ FTSE Vietnam ETF sẽ thực hiện review danh mục vào tháng 3/2026, ngày công bố chính thức vẫn chưa được nêu rõ. Mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 23/3/2026.
- HSC dự báo có khả năng sẽ không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc loại ra khỏi giỏ chỉ số trong đợt review này.
- Trong quá trình tái cơ cấu, quỹ FTSE Vietnam ETF có thể phát sinh thêm các giao dịch mua và bán. HPG và VIC có thể chịu áp lực bán tương đối lớn hơn do yếu tố thanh khoản và giới hạn tỷ trọng.

Giỏ chỉ số nhiều khả năng không thay đổi

Trong đợt review này, HSC nhận thấy không có cổ phiếu nào trong giỏ chỉ số vi phạm các ngưỡng tối thiểu về vốn hóa thị trường, tỷ lệ free float, tỷ lệ sở hữu nước ngoài hoặc thanh khoản để bị loại khỏi giỏ (Bảng 1). Đồng thời, chúng tôi cũng không nhận thấy cổ phiếu nào đáp ứng đầy đủ các tiêu chí để được thêm vào chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid.

CTCP Tập đoàn Hoa Sen (HSG) và CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau (DCM) hiện có thanh khoản yếu nhất, tiệm cận ngưỡng cuối của Top 90% theo tiêu chí khối lượng giao dịch bình quân ngày tương đối trong 6 tháng và có khả năng đối mặt với rủi ro bị loại khỏi chỉ số, mặc dù điều này vẫn chưa chắc chắn.

Do đó, chúng tôi dự báo sẽ không có thay đổi nào đối với giỏ chỉ số trong đợt review tháng 3/2026.

Đây là đợt review đầu tiên sau khi quỹ FTSE Vietnam ETF chuyển chỉ số tham chiếu từ FTSE Vietnam sang STOXX Vietnam Total Market Liquid.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Quỹ FTSE Vietnam ETF hiện đang sử dụng chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid làm cơ sở. HSC ước tính quỹ có thể tăng tỷ trọng nắm giữ và mua vào đối với các cổ phiếu VRE, VIX, SSI, VND và HAG đồng thời bán ra đáng kể HPG, NVL và VIC.

Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid có hai đợt review mỗi năm, với các thay đổi có hiệu lực vào ngày công bố đầu tiên sau ngày thứ Sáu thứ ba của tháng 3 (23/3/2026). Do đó, ngày cuối cùng để tái cơ cấu dự kiến sẽ là ngày 20/3/2026.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 5/3.

Bảng 1: Tiêu chí của giỏ chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid Index

Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid Index được thiết kế để xác định các cổ phiếu có tính thanh khoản cao

Tiêu chí	Các ngưỡng tối thiểu của cổ phiếu thành phần mới	Các ngưỡng tối thiểu của cổ phiếu thành phần hiện tại
Vốn hóa thị trường tối thiểu (triệu đồng)	≥3,000,000	≥700,000
Vốn hóa Free Float tối thiểu (triệu đồng)	≥2,500,000	≥500,000
Giá trị giao dịch bình quân ngày trong 6 tháng (VN đồng)	≥17,000,000,000	≥3,000,000,000
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối thiểu khả dụng (%)	≥10%	≥2%
Tương quan giá trị giao dịch bình quân ngày tối thiểu trong 6 tháng tính bằng VND	≤40%	≤90%
Hệ số thanh khoản tối thiểu năm trong vòng 12 tháng	≥10%	≥5%

Nguồn: STOXX, HSC

Đợt review bán niên chỉ số STOXX VN Total Market Liquid

Theo dự báo của HSC, đợt review tháng 3/2026 của chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid khó có khả năng dẫn đến thay đổi thành phần, mặc dù có thể xảy ra sự điều chỉnh tỷ trọng đáng kể. Với giới hạn tỷ trọng tối đa 15% cho mỗi cổ phiếu, tỷ trọng phân bổ vẫn tập trung vào VIC, FPT, VHM, HPG và STB. Chúng tôi dự báo HPG và VIC có thể chịu áp lực giảm giá do các tiêu chí thanh khoản và giới hạn tỷ trọng, trong khi VRE, VIX và SSI có thể hưởng lợi từ dòng vốn vào bổ sung. Do đó, quỹ FTSE Vietnam ETF được kỳ vọng sẽ điều chỉnh lại danh mục phù hợp với những thay đổi này.

Dự báo không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc bị loại khỏi chỉ số

Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid được thiết kế để phản ánh diễn biến của thị trường chứng khoán Việt Nam, đồng thời kiểm soát các tiêu chí về thanh khoản và tỷ lệ sở hữu nước ngoài còn lại. Chỉ số này tập trung vào các cổ phiếu có thanh khoản cao, xét cả thanh khoản tuyệt đối (VND) (được đo lường bằng khối lượng giao dịch bình quân hằng ngày) và thanh khoản tương đối (số lượng cổ phiếu) (được đo lường bằng hệ số thanh khoản của cổ phiếu).

Đặc biệt, chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid được tính trọng số theo vốn hóa free float thị trường, trong đó các cổ phiếu có thanh khoản cao nhất được nhân hệ số 2. Tỷ trọng của từng cổ phiếu thành phần được giới hạn ở mức tối đa 15%.

Các cổ phiếu được coi là đủ điều kiện của chỉ số STOXX Vietnam TMI nếu đáp ứng các ngưỡng tối thiểu về vốn hóa thị trường, vốn hóa thị trường theo free float, khối lượng giao dịch bình quân hằng ngày (VND), tỷ lệ sở hữu nước ngoài còn lại, khối lượng giao dịch bình quân hằng ngày tương đối trong 6 tháng (VND) và tỷ lệ quay vòng cổ phiếu 12 tháng hằng năm (Bảng 1).

STOXX sẽ review và tái cơ cấu danh mục trong tháng 3 này và mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 23/3/2026. Hiện nay công bố kết quả review chính thức vẫn chưa được nêu rõ. Tuy nhiên, với ngày hiệu lực là 23/3, việc tái cơ cấu danh mục thường sẽ diễn ra vào khoảng ngày 20/3. Chúng tôi cho rằng sẽ không có cổ phiếu nào được thêm vào hoặc loại ra khỏi giỏ chỉ số trong đợt review này nhưng hoạt động tái cơ cấu danh mục dự kiến sẽ khá sôi động.

Các cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất dự kiến sẽ là VIC (15%), FPT (8,3%), VHM (8,2%), HPG (7,5%) và STB (7,2%), chiếm tổng cộng 46,1% tỷ trọng của toàn bộ chỉ số.

Trong đợt review này, chúng tôi ước tính HPG chịu áp lực bán lớn nhất, với khoảng 21 triệu cổ phiếu bị bán ra, tương đương mức giảm khoảng 6,5% tỷ trọng. Nguyên nhân là do cổ phiếu này không được nhân hệ số 2 do không đồng thời nằm trong top 80% theo tiêu chí hệ số thanh khoản cổ phiếu 6 tháng và khối lượng giao dịch bình quân ngày trong 6 tháng thuộc trong top 65%.

Chúng tôi lưu ý rằng mặc dù giá trị giao dịch bình quân 6 tháng của HPG ở mức tương đối cao nhưng hệ số thanh khoản cổ phiếu 6 tháng (được đo bằng khối lượng giao dịch so với lượng cổ phiếu free float) lại ở mức tương đối thấp và thấp hơn so với một số cổ phiếu khác trong danh mục.

VIC cũng chịu áp lực bán đáng kể, với khoảng 5,1 triệu cổ phiếu bị bán ra trong đợt review tháng 3 này, do tỷ trọng của cổ phiếu đơn lẻ trong rổ bị giới hạn ở mức 15% (mức tối đa cho một cổ phiếu) từ mức hiện tại là 24,11%.

Ngược lại, ba cổ phiếu có khả năng được mua vào nhiều nhất là VRE, VIX và SSI, nhờ tỷ trọng tăng lên, được hỗ trợ bởi thanh khoản cải thiện trong 6 tháng qua và tỷ lệ quay vòng 6 tháng của các cổ phiếu này cũng ở mức khá cao.

Quỹ FTSE Vietnam ETF hiện đang sử dụng chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid làm cơ sở với tổng giá trị tài sản quản lý là 372 triệu USD. Quỹ ETF này cần bán ra khoảng 21 triệu cổ phiếu HPG, 5,4 triệu cổ phiếu NVL, 5,1 triệu cổ phiếu VIC và 2,1 triệu cổ phiếu MSN đồng thời mua vào một lượng đáng kể các cổ phiếu VRE

(6,5 triệu cổ phiếu), VIX (4,4 triệu cổ phiếu), SSI (3,6 triệu cổ phiếu) và VND (3,1 triệu cổ phiếu).

Lưu ý, những biến động về giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể từ làm thay đổi dự báo của chúng tôi, làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến đối với từng cổ phiếu. Đợt review bán niên tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 9/2026.

Bảng 2: Ước tính tỷ trọng cổ phiếu thuộc giỏ STOXX Vietnam Total Market Liquid index & và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra từ quỹ FTSE Vietnam ETF

Các cổ phiếu thành phần có thể được duy trì

STT	Mã CK	Tên	Tỷ trọng mới %	Tỷ trọng hiện tại (%)	Thay đổi	Số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra	Tác động
1	VRE	VINCOM RETAIL JS	3.2%	1.3%	2.0%	6,589,788	0.62
2	VIX	VIX SECURITIES J	4.2%	3.2%	1.0%	4,473,975	0.10
3	SSI	SSI SECURITIES C	6.9%	5.7%	1.2%	3,671,176	0.12
4	VND	VNDIRECT SECURIT	2.6%	2.0%	0.7%	3,463,335	0.22
5	HAG	HAGL JSC	1.2%	0.7%	0.5%	3,178,915	0.28
6	SHB	SHB BANK	6.8%	6.3%	0.5%	2,779,246	0.04
7	VHM	VINHOMES JSC	8.2%	5.4%	2.8%	2,496,188	0.29
8	DIG	DEVELOPMENT INVE	1.3%	0.9%	0.4%	2,453,834	0.22
9	FPT	FPT CORP	8.3%	6.2%	2.1%	2,144,333	0.19
10	PVD	PETROVIETNAM DRI	1.3%	0.5%	0.8%	2,114,290	0.20
11	STB	SACOMBANK	7.2%	5.8%	1.4%	2,057,463	0.14
12	DXG	DAT XANH GROUP	1.5%	1.2%	0.3%	2,046,022	0.15
13	VCI	VIETCAP	2.8%	2.0%	0.8%	1,973,275	0.18
14	BID	BANK FOR INVESTM	1.7%	0.9%	0.8%	1,535,566	0.17
15	VNM	VIET NAM DAIRY P	3.5%	2.4%	1.1%	1,530,064	0.15
16	PDR	PHAT DAT REAL ES	1.2%	1.0%	0.2%	1,343,605	0.12
17	GEX	GELEX GROUP JSC	3.1%	2.5%	0.5%	1,316,854	0.11
18	TCH	HOANG HUY INVEST	0.5%	0.4%	0.1%	549,805	0.09
19	DPM	PETROVIETNAM FER	0.5%	0.3%	0.1%	441,564	0.07
20	VJC	VIETJET AVIATION	2.9%	2.4%	0.5%	281,784	0.14
21	NKG	NAM KIM STEEL JS	0.3%	0.3%	0.0%	281,267	0.05
22	HSG	HOA SEN GROUP	0.4%	0.4%	0.0%	273,190	0.08
23	DCM	PETRO CA MAU FER	0.3%	0.2%	0.1%	244,645	0.07
24	DGC	DUC GIANG CHEMIC	1.0%	0.9%	0.1%	190,454	0.03
25	KBC	KINH BAC CITY DE	1.1%	1.2%	-0.1%	(207,324)	(0.04)
26	MSN	MASAN GROUP CORP	4.2%	6.0%	-1.8%	(2,189,480)	(0.30)
27	VIC	VINGROUP JSC	15.0%	24.1%	-9.1%	(5,122,767)	(0.63)
28	NVL	NOVALAND INVESTM	1.1%	1.8%	-0.7%	(5,485,885)	(0.70)
29	HPG	HOA PHAT GRP JSC	7.5%	13.9%	-6.5%	(21,742,544)	(0.48)
Tổng			100.0%	100.0%			

Nguồn: HSC dự báo

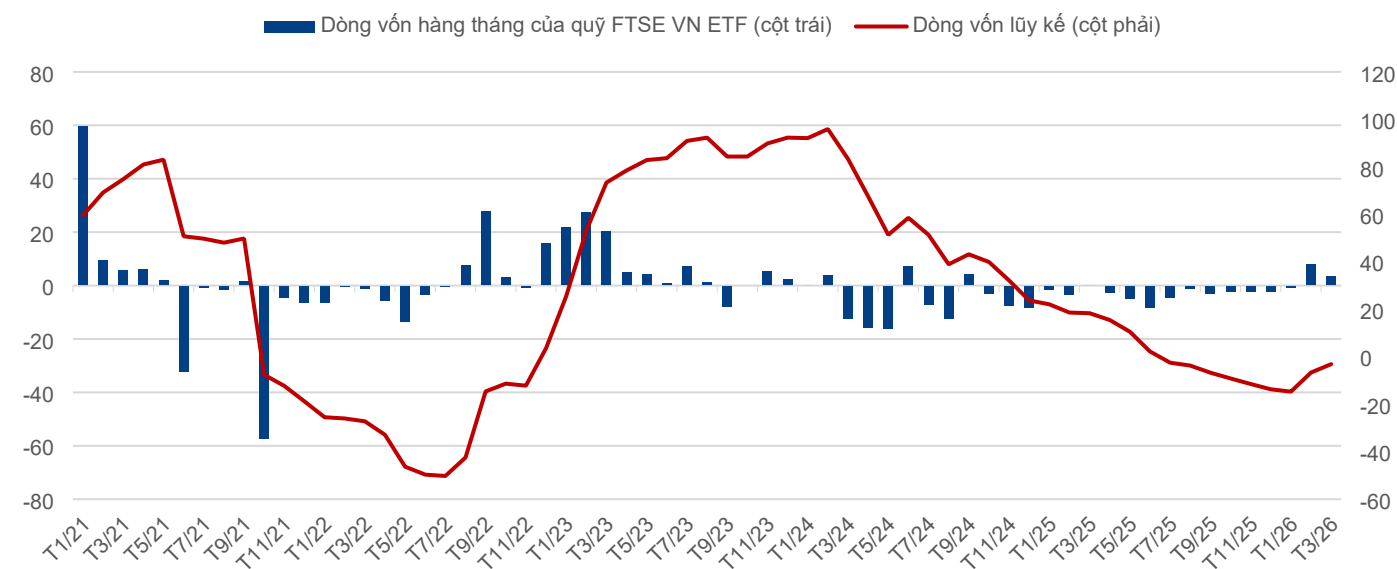
Bảng 3: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VIC	Đa ngành	155,600	44,686	Bán ra	62,500
VHM	Phát triển BDS	93,500	14,646	Nắm giữ	123,300
BID	Ngân hàng	45,600	11,994	Tăng tỷ trọng	41,900
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	27,700	8,108	Mua vào	36,300
FPT	CNTT	85,100	5,529	Mua vào	113,500
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	64,900	5,173	Tăng tỷ trọng	70,600
STB	Ngân hàng	66,700	4,795	Tăng tỷ trọng	58,400
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	76,000	4,191	Mua vào	109,600
VJC	Vận tải	163,200	3,685	Bán ra	119,700
SSI	Chứng khoán	33,700	2,932	Mua vào	38,438
VRE	Phát triển BDS	28,000	2,426	Mua vào	39,600
KBC	Phát triển BDS	32,800	1,178	Mua vào	44,500
VND	Chứng khoán	18,800	1,091	Tăng tỷ trọng	23,000
DGC	Vật liệu – Hóa chất	70,900	1,027	Tăng tỷ trọng	115,300
DCM	Vật liệu – Hóa chất	50,000	1,009	Mua vào	47,800
PVD	Năng lượng - Dầu khí	45,000	954	Mua vào	32,000
VCI	Chứng khoán	40,850	894	Mua vào	43,800
NVL	Phát triển BDS	11,100	826	Tăng tỷ trọng	14,000
DPM	Vật liệu – Hóa chất	30,600	794	Mua vào	30,000
PDR	Phát triển BDS	15,600	583	Nắm giữ	18,500
DXG	Phát triển BDS	14,550	566	Tăng tỷ trọng	18,400
HSG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	15,150	359	Giảm tỷ trọng	14,500
NKG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	15,000	256	Nắm giữ	15,300

Ghi chú: *Theo phân loại của HSC
Nguồn: HSC

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng tháng của quỹ FTSE VN ETF (triệu USD)

Quỹ ETF quay trở lại mua ròng trong 2 tháng qua



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Biến động giá của các cổ phiếu thành phần thuộc giỏ STOXX Vietnam Total Market Liquid Index

STT	Mã CK	Thay đổi giá trong 1 tháng (%)	Thay đổi giá trong 6 tháng (%)	Thay đổi giá trong 52 tuần (%)	Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)	Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)
1	VRE	-0.9%	-7.6%	57.8%	43,400	17,500
2	VIX	-6.6%	-43.7%	99.6%	39,600	9,953
3	SSI	6.8%	-10.3%	45.4%	37,757	18,299
4	VND	1.4%	-29.9%	44.7%	26,800	12,263
5	HAG	-8.4%	-3.3%	27.2%	18,850	9,810
6	SHB	-1.9%	-17.8%	82.0%	19,050	8,510
7	VHM	2.4%	-8.6%	119.0%	149,500	43,600
8	DIG	-13.8%	-39.7%	-16.9%	24,600	12,278
9	FPT	-16.5%	-18.1%	-28.3%	120,831	85,100
10	PVD	34.3%	105.0%	92.9%	45,000	16,282
11	STB	4.6%	18.3%	71.9%	67,800	33,100
12	DXG	-5.5%	-38.5%	7.1%	24,200	10,513
13	VCI	11.2%	-14.0%	11.7%	47,555	31,588
14	BID	-14.0%	6.2%	13.4%	55,000	32,093
15	VNM	-9.9%	9.9%	12.2%	73,400	47,972
16	PDR	-12.1%	-40.0%	-13.8%	26,300	13,935
17	GEX	-5.5%	-34.7%	67.1%	65,400	18,816
18	TCH	-9.4%	-39.4%	-0.6%	24,620	11,773
19	DPM	22.4%	13.5%	52.3%	31,350	15,411
20	VJC	-1.1%	16.6%	69.3%	219,100	79,100
21	NKG	-3.5%	-17.1%	-3.2%	19,900	11,300
22	HSG	-8.2%	-27.7%	-14.8%	20,950	12,500
23	DCM	30.6%	26.9%	51.3%	50,000	23,801
24	DGC	3.2%	-25.5%	-32.7%	106,541	60,900
25	KBC	-11.7%	-18.6%	8.6%	41,150	20,600
26	MSN	-8.1%	-10.4%	11.4%	88,500	50,300
27	VIC	28.0%	149.0%	636.6%	179,000	21,175
28	NVL	-11.6%	-35.5%	8.8%	18,900	8,100
29	HPG	-2.1%	-7.2%	20.7%	30,350	17,749

Nguồn: FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP.HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn